

BẢO TỒN, GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA DÂN TỘC CHĂM Ở AN GIANG

VŨ ĐÌNH HƯNG

Dồng bào Chăm định cư ở An Giang từ thế kỷ thứ XVIII, hiện có trên 13 ngàn người, đại bộ phận theo đạo Islam, sống tập trung tại 9 xóm (gọi theo người Chăm là Puk), thuộc các huyện An Phú: 5 xóm; huyện Tân Châu, Châu Phú, Châu Thành, Phú Tân mỗi nơi có một xóm, sống xen kẽ trong những ấp, xã với đồng bào dân tộc Kinh. Trong mỗi xóm, làng nơi đồng bào Chăm sinh sống đều có các tiểu thánh đường và thánh đường. Kinh Koran và luật tục Hồi giáo chi phối toàn bộ hoạt động và sinh hoạt văn hóa tinh thần của người Chăm theo đạo Islam. Người đứng đầu Thánh đường là vị giáo cả (Hakêm) chịu trách nhiệm về các sinh hoạt tôn giáo theo giáo luật. Giáo cả là người được cộng đồng kính trọng, tin theo, là người khuyên dạy tín đồ sống giữ gìn nếp sinh hoạt và phong tục tập quán của cộng đồng

và tuân thủ, chấp hành pháp luật của nhà nước.

Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, người Chăm sinh sống ở An Giang luôn đoàn kết, chung sức, chung lòng cùng các dân tộc Kinh, Hoa, Khmer khai phá, xây dựng quê hương An Giang. Trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, cộng đồng người Chăm đã tích cực tham gia kháng chiến, có những thánh đường là nơi nuôi giấu cán bộ cách mạng, có những con em người Chăm được Đảng giác ngộ trở thành cán bộ giữ những chức vụ quan trọng ở cấp huyện, tỉnh. Trong quá trình cộng cư và giao lưu văn hóa, cộng đồng dân tộc Chăm ở An Giang đã sáng tạo và xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc của dân tộc mình. Ở vùng Chăm, thánh đường là công trình kiến trúc tôn giáo đặc sắc, là biểu tượng nghệ thuật cao của người Chăm Hồi giáo Islam,

phản ánh đặc trưng của văn hóa Hồi giáo, là nơi người Chăm đến lễ bái trong ngày và thực hành các nghi lễ tôn giáo vòng đời của người Chăm như: lễ cúng đặt tên, lễ trưởng thành khi đứa trẻ đến 15 tuổi, lễ cắt da qui đầu cho trẻ em nam giới, lễ cưới, lễ tang, lễ thăng thiên, kỷ niệm Thánh Nabi Mohammed, lễ Đại xá, đại lễ xá chay, đại lễ hành hương, lễ tạ ơn, lễ cầu an, lễ sinh nhật thánh Môhamet... Người Chăm xây dựng những ngôi thánh đường nhằm để thờ Thượng đế; nơi tín đồ tụ họp về dự lễ và đọc kinh hàng tuần. Thánh đường được xây dựng ở mỗi làng Chăm, kiến trúc, hoa văn và kiểu dáng thể hiện phong cách kiến trúc Hồi giáo, không thò thò hình, tượng, chỉ đắp những hàng chữ Arập tôn xưng Thánh Ala - vị thượng đế cao cả và hình trăng lưỡi liềm, ngôi sao biểu tượng Hồi giáo. Hiện nay ở vùng đồng bào Chăm

An Giang có 10 thánh đường và 3 tiểu thánh đường, trong đó thánh đường Mubarak ở làng Chăm Phú Hiệp đã được công nhận là di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia. Thánh đường trở thành trung tâm sinh hoạt văn hoá tín ngưỡng của cộng đồng; nơi thắt chặt tình nghĩa xóm làng, dân tộc; nơi bảo tồn và giảng dạy đạo đức, chữ viết, kinh luật cho thanh, thiếu niên. Đến thánh đường cầu nguyện 5 lần trong ngày và ngày lễ cầu nguyện vào thứ 6 hàng tuần đã trở thành nghĩa vụ của tín đồ Hồi giáo Islam. Đạo Islam chỉ thờ đấng tối cao duy nhất là thánh Ala và họ quan niệm Thượng đế hiện diện khắp nơi, những gì con người có được đều là do Thượng đế ban cho. Thượng đế tồn tại trong tâm trí của mọi người, thượng đế không có hình tượng cụ thể. Thực hiện giáo luật đã qui định nên đồng bào Chăm Hồi giáo Islam rất chăm chỉ đi lễ; mục đích đi lễ của tín đồ hàng tuần để nhắc nhớ lại thánh đức của đấng Ala và khuyên răn mọi người thường xuyên làm việc lành tránh đều xấu. Trước đây vào ngày thứ sáu, mọi người đều nghỉ làm việc để đi lễ, ngày nay bà con vẫn làm việc bình thường và chỉ nghỉ việc vào trước giờ hành lễ. Đạo Islam chỉ phối mọi mặt đời sống kinh tế của người Chăm và giữ vai trò chủ đạo trong các mối quan hệ từ phạm vi cá nhân, gia đình, xóm ấp đến toàn cộng đồng. Hiện nay đại đa số đi lễ thánh đường vào ngày thứ

6, số còn lại do ốm yếu thì đọc kinh tại nhà. Họ tin tưởng tuyệt đối vào thánh kinh Coran và xem đó chứa đựng những nguyên tắc tổ chức xã hội, luật pháp, luân lý, đạo đức...

Trải qua biết bao nhiêu thăng trầm, biến đổi của lịch sử, quá trình cộng cư, giao lưu văn hoá với cộng đồng các dân tộc Việt Nam, người Chăm luôn có ý thức giữ gìn nền văn hoá truyền thống của mình, tiếp thu có chọn lọc các yếu tố văn hoá của những dân tộc khác, đồng thời đóng góp những nét văn hóa đặc sắc vào diện mạo văn hoá chung của cả nước với một nền văn hoá, nghệ thuật vô cùng phong phú, đa dạng cả về nội dung và thể loại. Nét đặc trưng của văn hoá dân tộc Chăm nơi đây được thể hiện qua phong tục, tập quán, lễ nghi, cách ăn, mặc, ở... Đặc biệt nhất là nghệ thuật âm nhạc truyền thống với các giai điệu múa trống Paranung, những làn điệu dân ca trữ tình, sâu lắng thể hiện tình yêu lao động, yêu thiên nhiên. Trước đây thời chế độ cũ, đại bộ phận người Chăm ở An Giang bị phân hóa rất gay gắt về giàu nghèo, đời sống nhiều khó khăn vất vả, quanh năm lênh đênh sông nước, con em không được đến lớp học hành. Từ sau ngày đất nước thống nhất đến nay, được sự quan tâm của Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể, đồng bào Chăm An Giang đã hòa nhịp

vào cuộc sống mới, nơi ăn chốn ở ngày càng ổn định, sản xuất phát triển, đời sống vật chất, tinh thần được cải thiện và nâng cao, nhiều ngôi nhà sàn mới phù hợp với địa hình sông nước, kiến trúc theo truyền thống đã được dựng lên nhiều ở các xóm, ấp dọc theo lộ giao thông. Những hủ tục lạc hậu phân biệt phụ nữ dân được thay đổi như: dân tộc Chăm có tục "Cấm cung" chỉ phối bởi Hồi luật. Thiếu nữ Chăm không được xem là một thành viên bình đẳng ở gia đình cũng như ngoài xã hội, khi bước vào tuổi 14 -15 đều phải chịu cuộc đời cấm cung. Phòng ngủ của người phụ nữ Chăm theo Hồi giáo được coi như giang sơn riêng, họ sống dệt vải và luẩn quẩn trong nhà, khi ra khỏi nhà thì phải che mạng cho đến khi có chồng. Hiện nay, các cô gái Chăm được tự do đi lại, được học hành, tham gia vào các các tổ chức đoàn thể quần chúng... Hàng năm ở những vùng có đồng đồng bào Chăm sinh sống, các cấp chính quyền, Mặt trận và ngành văn hoá đều duy trì tổ chức các lễ hội truyền thống, hội thi tiếng hát đêm RoDa, và các hoạt động văn hóa thể thao nhân các ngày lễ kỷ niệm đất nước, đã thu hút nhiều nghệ nhân tham gia sáng tác, dàn dựng và thu hút hàng ngàn lượt diễn của nhiều đội văn nghệ quần chúng Chăm trong tỉnh biểu diễn. Trong lĩnh vực ẩm thực, dân tộc Chăm An Giang có nhiều món

ăn độc đáo và hấp dẫn như: bánh Pâynung, Tappâykarâc, bánh tổ chim... Các món ăn thường chế biến theo cách riêng đặc biệt là món cà ri, cơm nị... Việc bảo lưu ngôn ngữ và chữ viết của dân tộc Chăm đang được các cấp chính quyền quan tâm, nhiều lớp học chữ Chăm được tổ chức thường xuyên tại các xóm Chăm tại các Thành đường do các vị giáo cả và người biết chữ phụ trách. Do người Chăm sống xen kẽ với người Kinh nên đa số người Chăm đều nói được 2 thứ tiếng, dù họ không biết đọc. Điều này thuận tiện trong giao tiếp nhưng cũng là một trong những nguyên nhân làm cho ngôn ngữ Chăm dần dần bị mai một. Thực hiện chương trình bảo tồn và phát huy văn hóa phi vật thể, ngành văn hóa tỉnh An Giang đã thực hiện các công tác bảo tồn văn hóa Chăm, Bảo tàng tỉnh đã sưu tầm bổ sung hàng trăm tư liệu, hình ảnh, hiện vật về văn hóa dân tộc Chăm như: các bộ sưu tập lễ hội, trang phục và vật dụng sinh hoạt gia đình... Song song với phần trưng bày về văn hóa Việt, Khmer, Chăm trong bảo tàng với những nội dung trưng bày khá phong phú, thu hút sự quan tâm của mọi người. Các cơ quan chức năng trong tỉnh đã tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của các vị giáo cả trong việc đóng góp ý kiến về nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động lễ hội dân tộc Chăm, góp ý kiến cho các chương trình

văn hóa Chăm. Việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Chăm luôn được lãnh đạo các cấp, các ngành, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể quan tâm giúp đỡ, đặc biệt là tạo điều kiện cho đồng bào Chăm trong việc duy trì, tổ chức các lễ hội của đồng bào theo tinh thần vui tươi, tiết kiệm phù hợp với đời sống văn hóa mới.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện ở các địa phương nơi có đồng bào Chăm sinh sống vẫn còn gặp không ít khó khăn cụ thể như: trên thực tế âm nhạc truyền thống của đồng bào và các hình thức thể hiện của nó được lưu truyền chủ yếu bằng truyền miệng, người biết dạy cho người chưa biết, chưa có hình thức ghi chép, in ấn để bảo tồn. Mặc dù hàng năm địa phương đều tổ chức các cuộc liên hoan văn hóa, văn nghệ, ẩm thực, biểu diễn trang phục dân tộc Chăm, nhưng cũng chỉ thực hiện được một số loại hình giản đơn và mang tính thời vụ. Bởi vì sau khi các đội tập trung về tập luyện, diễn xong thì lại về nhà vì cuộc sống mưu sinh nên không có khả năng để tập hợp lại để duy trì sinh hoạt thường xuyên. Mặt khác đồng bào Chăm hầu hết đều sống thành từng xóm tương đối tách biệt nhau ở vùng nông thôn, địa bàn chia cắt bởi sông, rạch, nên việc cập nhật thông tin và giao lưu văn hóa, nghệ thuật cũng gặp không ít khó khăn. Do vậy việc đầu tư kinh phí, tăng cường hoạt động thông tin văn

nghệ, hình thành các đội nhóm văn nghệ bán chuyên nghiệp trong vùng đồng bào Chăm là việc làm quan trọng, cần thiết.

Để tiếp tục bảo tồn, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Chăm ở An Giang chúng ta cần phải:

- *Thứ nhất*, bảo tồn tiếng nói, chữ viết của đồng bào Chăm bằng việc xây dựng kế hoạch cụ thể cho các trường phổ thông nơi có học sinh con em đồng bào Chăm được học chữ của dân tộc mình. Nếu không bảo tồn được tiếng nói, chữ viết thì bản sắc văn hóa của đồng bào Chăm sẽ nhanh chóng bị mai một.

- *Thứ hai*, có chính sách ưu đãi, khuyến khích các vị chức sắc, chức việc tham gia bồi dưỡng, đào tạo cho người Chăm ở cộng đồng nơi mình sinh sống bảo tồn, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống vật thể và phi vật thể của đồng bào Chăm ở xóm, làng; có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghệ nhân tham gia sáng tạo ra những giá trị văn hóa mới bổ sung vào kho tàng văn hóa dân tộc Chăm nhằm xây dựng đời sống văn hóa mới văn minh, tiến bộ trong đồng bào Chăm.

- *Thứ ba*: định kỳ nhà nước tổ chức liên hoan hoặc hội thi văn hóa văn nghệ quần chúng để người Chăm có dịp giao lưu tạo sự hiểu biết lẫn nhau góp phần nâng cao đời sống văn hóa trong cộng đồng dân tộc Chăm ở An Giang. □